

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 328/2020/HS-PT  
Ngày 08 - 7 -2020

**CỘNG TRƯỞNG THÁI H XÃ HỘI CHỦ  
NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh Trần Thiện P**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG TRƯỞNG THÁI H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử Trần Thiện P thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Vũ Hoài Nam

***Các Thẩm phán:*** 1. Ông Vũ Văn Lệ

2. Ông Phạm Viết Hùng

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Mộng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân  
Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia  
phiên tòa:*** Bà Lê Nguyễn Phương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử Trần Thiện P thẩm công khai vụ đối với vụ án hình sự Trần Thiện P thẩm thụ lý số: 223/HSPT ngày 15 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo Phan Văn M và Lê Trần Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2020/HSST ngày 10/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Các bị cáo có kháng cáo:***

**1. Phan Văn M** (tên thường gọi là Phan Văn M Chuối), sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, Khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở: 504/74A đường Kinh Dương Vương, Khu phố 11, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; cha: Phan Văn M1, mẹ: Nguyễn Thị K (chết); tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/5/2018 (Có mặt).

**2. Lê Trần Q** (tên thường gọi là Sừng), sinh năm 1981 tại tỉnh Tây Ninh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký thường trú: 80/4/57 đường Tân Trương Thái H Đông, Phường 14, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; cha: Lê Thành T, mẹ: Trần Thị T; vợ: Nguyễn Thị Ngọc T; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

*Người làm chứng:*

1. Ông Trần Thiện P, sinh năm 1996

Trú tại: 577A đường Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

2. Ông Văn H, sinh năm 1996.

Cư trú: 424/43 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 29/9/2017, nhóm của Trương Thái H và nhóm của Lê Trần Q cá cược với nhau bằng hình thức đá gà ăn tiền tại hẻm Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6. Trong lúc trận gà đang diễn ra thì giữa Lê Trần Q và Trương Thái H xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, do bên vực Lê Trần Q nên Trần Thiện P và Văn H đánh Trương Thái H, sự việc được mọi người can ngăn nê hai bên bỏ về.

Đến 19 giờ cùng ngày, Trương Thái H đến nhà tìm Trần Thiện P để giải quyết mâu thuẫn việc Trần Thiện P đánh Trương Thái H vào lúc trưa nhưng không gặp, do đó Trương Thái H đi về. Sau đó, Trần Thiện P được gia đình cho biết việc Trương Thái H đến nhà tìm, Trần Thiện P liền gọi điện thoại nói cho Phan Văn M biết và Phan Văn M chủ động đi tìm Trương Thái H giảng Trương Thái H nhưng Trương Thái H không đồng ý mà yêu cầu Trần Thiện P, Văn H, Lê Trần Q phải đến gặp Trương Thái H để giải quyết, nên Phan Văn M đi về hẻm 78 đường Tân Hòa Đông. Tại đây, Phan Văn M gặp Lê Trần Q, Lê Công H, Hồ Hoàn U đang ngồi nLê Công H , nên cùng ngồi xuống. Trong lúc mọi người đang ngồi nLê Công H thì Trần Thiện P, Văn H đến và kể lại việc Trương Thái H đến nhà tìm Trần Thiện P cho cả nhóm nghe rồi cùng qua nhà Trương Thái H để giảng Trương Thái H. Do nghe nói trước đó Trương Thái H đã đến nhà tìm Trần Thiện P nên Hồ Hoàn U và Lê Công H chạy đi lấy hung khí để phòng thân. Một lúc sau, Hồ Hoàn U đem về 02 cây mã tấu, Lê Công H đem về 01 cây mã tấu. Phan Văn M chở Hồ Hoàn U ngồi sau cầm 02 cây mã tấu, Lê Trần Q chở Lê Công H ngồi sau cầm 01 cây mã tấu. Trần Thiện P chở Văn H không cầm theo hung khí gì cùng đến quán ốc của Trương Thái H tại địa chỉ 577A đường Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6. Khi đến bên hông Doanh trại Quân đội Quận 6 (cách quán của Trương Thái H khoảng 60-70 mét), Phan Văn M, Hồ Hoàn U, Lê Công H xuống xe mỗi người cầm 01 cây mã tấu đi vào quán của Trương Thái H. Còn Lê Trần Q đứng trông xe cùng với Văn H, Trần Thiện P bên hông Doanh trại. Thấy nhóm của Phan Văn M có cầm hung khí, nên nhiều người trong quán của Trương Thái H (có cả khách đang ngồi Lê Công H) dùng ly bia ném vào nhóm của Phan Văn M. Thấy vậy, Phan Văn M, Hồ Hoàn U, Lê Công

H cầm mã tấu xông vào đánh Trương Thái H. Trương Thái H cầm 01 thanh kim loại dài chống trả thì bị vấp ngã nên bị Lê Công H dùng mã tấu chém 01 nhát trúng vào dưới gối chân trái gây thương tích. Lúc này, ông Trương Thanh L (bác ruột của Trương Thái H) đang ở trong nhà lau sàn nghe tiếng la bên ngoài nên chạy ra xem thì bị Phan Văn M dùng mã tấu chém trúng vào vùng bụng gây thương tích. Sau khi thấy ông Trương Thanh L té xuống bất tỉnh, cả bọn chạy ra chỗ Lê Trần Q lấy xe cùng tẩu thoát. Riêng ông Long và Trương Thái H được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 793/TgT ngày 11/10/2017 của Trung tâm Pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với ông Trương Thanh L:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương thấu ngực bụng gây đứt sụn sườn 7 ngực trái, đứt cơ hoành, tổn thương mạc nối lớn, đã được phẫu thuật khâu sụn sườn bằng chỉ thép, khâu cơ hoành, dẫn lưu khoang màng phổi trái, khâu mạc nối lớn, dẫn lưu ổ bụng, hiện còn:

+ Vết thương chém tại ngực bụng trái còn chỉ khâu kích thước 41,2x0,1cm;

+ Vết dẫn lưu tại bụng trái kích thước 1,2x0,2cm.

- Vết thương mặt mu gốc ngón II bàn tay trái gây đứt gân duỗi ngón II, đã được phẫu thuật khâu gân, khâu vết thương, hiện còn vết thương còn chỉ kích thước 6,5x0,1cm, còn hạn chế vận động ngón II.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 53%

3. Kết luận khác: các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 894/TgT.17 ngày 11/10/2017 của Trung tâm Pháp y-Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích đối với ông Trương Thái Hòa :

1. Dấu hiệu qua giám định:

Vết thương phần mềm tạo một sẹo kích thước 5,1x(0,2-0,8)cm tại mặt trước, dưới gối trái, ổn định.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

3. Kết luận khác: thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra.

Bản án hình sự sơ thẩm số 13/2020/HSST ngày 10/4/2020 của Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Văn M.

Xử phạt bị cáo Phan Văn M 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Trần Q

Xử phạt bị cáo Lê Trần Q 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người làm chứng Trần Thiện P, Văn Văn H khai không tham gia cùng với nhóm Phan Văn M đi đánh nhau với nhóm của Trương Thái H; nghĩ rằng Phan Văn M và những người khác đến chỗ Trương Thái H để hòa giải, không biết việc nhóm của Phan Văn M chuẩn bị hung khí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những tình tiết định tội, định khung hình phạt và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đã nhận định: Tại phiên tòa, các bị cáo và những người làm chứng đã xác định Phan Văn M và Lê Trần Q đã góp phần vào việc bồi thường thiệt hại cho bị hại, đây là tình tiết giảm nhẹ mới của các bị cáo nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Tuy nhiên, xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo thì mức hình phạt mà tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không bào chữa, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vì nghe Trần Thiện P và Văn H kể lại chuyện ông Trương Thái H đến nhà tìm Trần Thiện P đánh mà Phan Văn M, Lê Trần Q đã cùng Lê Công H, Hồ Hoàn U đến quán ốc của Trương Thái H tại số 577A đường Bến Phú Lâm, Phường 9, Quận 6 để tìm Trương Thái H giải quyết mâu thuẫn. Khi đến bên hông doanh trại quân đội Quận 6, Phan Văn M, Lê Công H và Hồ Hoàn U mỗi người cầm 01 cây mã tấu mang theo xông vào trước quán ốc chém đã gây thương tích cho Trương Thanh L, Trương Thái H. Tỷ lệ thương tích của ông Trương Thái H là 03%, Trương Thanh L là 53%. Bị cáo Phan Văn M cho rằng không chém các bị hại nhưng đã cùng Hồ Hoàn U, Lê Công H cùng cầm mã tấu đến xông vào đánh

Trương Thái H, Long và Trương Thái H thực tế đã bị thương tích như trên nên phải chịu trách nhiệm về thương tích của Trương Thanh L, Trương Thái H .

Lê Trần Q không trực tiếp gây thương tích cho Long, Trương Thái H. Và thời điểm Phan Văn M, Lê Công Lê H , Hồ Hoàn U dùng mã tấu gây thương tích cho Trương Thanh L, Trương Thái H thì bị cáo không chứng kiến. Nhưng bị cáo là người chở Lê Công H đem theo mã tấu tìm Trương Thái H giải quyết mâu thuẫn và là người đứng trông xe cho Phan Văn M, Lê Công H và Hồ Hoàn U. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với thương tích của Trương Thanh L, Trương Thái H với vai trò đồng phạm giúp sức.

Với hành vi của Phan Văn M và Lê Trần Q, Tòa án nhân dân Quận 6 đã xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ Luật Hình sự là có căn cứ, đúng người đúng tội, không oan sai.

Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Phan Văn M, Lê Trần Q về việc xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với Phan Văn M: Khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ: ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự; đã đầu thú và được bị hại bãi nại. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để từ đó xử phạt: bị cáo mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là có căn cứ. Tuy nhiên, xét mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Tại phiên tòa, bị cáo khai đã tác động gia đình góp phần cùng gia đình Văn Văn H bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng. Văn H tại phiên tòa cũng đã xác định là đúng. Do đó , đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm thêm cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với Lê Trần Q: Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự; đã đến cơ quan Công an để đầu thú và được bị hại bãi nại. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo 05 năm tù là có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai gia đình đã đưa cho Văn H số tiền 80.000.000 đồng để cùng bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa Văn H xác nhận gia đình Lê Trần Q có đưa số tiền này. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới nên Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm thêm cho bị cáo một phần hình phạt. Ngoài ra, bị cáo còn được tặng thưởng giấy khen có thành tích trong tham gia phòng chống tội phạm và ông ngoại là người có công cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới nên cần xem xét giảm nhẹ thêm cho bị cáo. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ để răn đe giáo dục bị cáo.

Đối với 02 đối tượng Trần Thiện P, Văn H, tại phiên tòa khai chỉ nhờ Trương Thái H giải, không biết việc các bị cáo chuẩn bị hung khí và định đánh

nhau, các bị cáo cũng xác nhận lời khai của những người làm chứng là đúng nên không có cơ sở xử lý Trần Thiện P và Văn H.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm thêm cho các bị cáo một phần hình phạt.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn M, Lê Trần Q, sửa án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Văn M;

Xử phạt bị cáo Phan Văn M 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018.

- Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Trần Q;

Xử phạt bị cáo Lê Trần Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Phan Văn M, Lê Trần Q không phải nộp án phí hình sự Trần Thiện P thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Trần Thiện P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 6 ; (1)
- P.PC53-CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Thi hành án Quận 6 ; (2)
- TAND Quận 6; (1)
- Công an Quận 6; (1)
- UBND nơi BC cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (26) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ TRẦN THIỆN P THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Hoài Nam**